

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CAO LÃNH  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2021/HS-ST.

Ngày: 03-11-2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đinh Tấn Hiếu.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Nguyễn Đình Đoàn Hùng;

2/ Bà Bùi Thị Hoàng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Vũ Hải là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Ông Lâm Xuân Long - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 209/2021/QĐXXST-HS, ngày 30 tháng 7 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. **Đỗ Minh H**, sinh năm 1996, tại Đồng Tháp, tên gọi khác: B; hộ khẩu thường trú: Tổ A, khóm B, Phường C, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Tài xế; giới tính: Nam; chưa có vợ, con; cha: Đỗ Minh H; mẹ: Lê Thị Thúy K; tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không; biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. **Nguyễn Hoàng Đ**, sinh năm 2001, tại Đồng Tháp; tên gọi khác: KD; hộ khẩu thường trú: Tổ A, khóm B, Phường C, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Không; giới tính: Nam; chưa có vợ, con; cha: Nguyễn Hoàng C; mẹ: Lê Thị Ngọc M; tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không; biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. **Nguyễn Đức Th**, sinh năm 1993, tại Đồng Tháp; tên gọi khác: Tẻo; hộ khẩu thường trú: Tổ A, khóm B, Phường C, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Không; giới tính: Nam; Chưa có vợ con; cha: Nguyễn Văn T (Chết); mẹ: Nguyễn Thị L; tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không; biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. **Ngô Quyên T**, sinh năm 1991, tại Đồng Tháp; hộ khẩu thường trú: Tổ A, khóm B, Phường C, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Làm thuê; giới tính: Nam; Chưa có vợ, con; cha: Ngô Minh T; mẹ: Nguyễn Thị N; tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không; biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa

- Người làm chứng: Nguyễn Phước Đ, sinh năm 1995, địa chỉ: Tổ 2, ấp TN, xã TNĐ, huyện CT, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

- Người bào chữa: Ông Đặng Hồng Đức, Luật sư thuộc đoàn luật sư tỉnh Đồng Tháp bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng Đ (Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 28/8/2020, Ngô Quyên T điện thoại rủ Đỗ Minh H đến nhậu tại quán “Thắng Lợi”, thuộc Phường 6, H mượn xe của dì ruột chạy đến thì có Thừa và Nguyễn Hoàng Đ cùng Nguyễn Đức Th đang ngồi nh. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, cả nhóm bàn bạc, thống nhất với nhau mỗi người hùn 400.000 đồng mua ma túy đem đến Karaoke "King" tại số 812-814 Phạm Hữu Lầu, tổ 51, khóm 5, Phường 6, thành phố Cao Lãnh thuê phòng hát và sử dụng ma túy. H sẽ là người đi mua ma túy, tiền mua ma túy với tiền Karaoke hết bao nhiêu, sau đó cộng lại chia đều, tất cả đồng ý.

Sau khi thống nhất với nhau, Đ chạy xe chở T và Th đến Karaoke King để thuê phòng trước. H liên lạc với 01 người nam tên "Đồng" (không rõ họ nhân thân) để mua ma túy, "Đồng" hướng dẫn và chỉ H đến bụi cây bên lề phải gần Cống Giữa ở Phường 6 lấy miếng khăn giấy quấn bịch nylon bên trong chứa ma túy, còn tiền mua ma túy 800.000 đồng trả sau. Hậu làm theo hướng dẫn đến nhận ma túy và đem xe về nhà trả cho dì ruột, rồi điện thoại cho Đ đến nhà chở Hậu đến Phòng số 22 Karaoke "King". Tại đây, T đưa tờ tiền Polyme 20.000 đồng cho Th cuộn tròn quấn bên ngoài 03 đầu lọc thuốc lá làm ống hít. H đưa cho mỗi người một viên thuốc lắc màu hồng và để lên bàn bịch ma túy gói khăn giấy, Đ bẻ viên thuốc lắc làm hai, uống một phần và phần còn lại để dưới cạnh bàn rồi bỏ đi ra ngoài. T và Th mỗi người cũng bẻ viên thuốc lắc làm hai, uống một phần và phần còn lại để dưới cạnh bàn. T kêu H để ma túy lên đĩa, H thấy trên bàn có sẵn đĩa nhựa màu trắng nên lấy 02 bịch ma túy đổ ra đĩa, còn lại 01 bịch để dưới cạnh bàn, H lấy thẻ nhựa card điện thoại có sẵn trên bàn rồi cả nhuộm ma túy (gọi là "xào Ke") và chia thành nhiều đường nhỏ (gọi là "chỉ Ke"). Hậu lấy ống hít sử dụng bằng cách để 01 đầu vào lỗ mũi, lỗ mũi còn lại dùng tay bịt kín, 01 đầu ống hít để vào hít 01 chỉ "Ke", tiếp đến là T, Th cũng hít như Hậu. Lúc này, Đ cũng vừa vào hít 01 chỉ rồi nằm ngủ.

Đến 12 giờ 35 phút cùng ngày, Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Đồng Tháp thực hiện Kế hoạch số: 59/KH-PC06 ngày 14/7/2020 về việc mở đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, tiến hành kiểm tra quán Karaoke King phát hiện, nên báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh phối hợp với Công an Phường 6 đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang lúc 13 giờ cùng ngày, thu giữ tang vật như sau:

- Kiểm tra bên trong túi quần phía trước bên phải Đ phát hiện: 01 bìch nylon màu trắng nắp kẹp chứa tinh thể rắn màu trắng (Đ khai là ma túy được bạn cho ngày 27/8/2020), niêm phong trong phong bì ký hiệu "A1".

- Tại vị trí phía dưới mặt bàn cạnh Đ đang ngồi: 01 mảnh viên nén màu hồng (Đ khai là thuốc lắc H đưa sử dụng). Mảnh viên nén bỏ vào bìch nylon màu trắng nắp kẹp viền màu đỏ, niêm phong trong phong bì ký hiệu "A2".

- Tại vị trí trên bàn cạnh 04 người bị bắt: 01 đĩa màu trắng bằng nhựa, trên đĩa chứa chất bột màu trắng (tất cả đều khai là ma túy), chất bột màu trắng cho vào bìch nylon màu trắng nắp kẹp viền đỏ rồi niêm phong trong phong bì ký hiệu "A3"; 01 thẻ nhựa, có ký tự "4G" đã qua sử dụng; 01 tờ tiền 20.000 đồng được cuộn tròn, bên ngoài quấn 03 đoạn giấy màu vàng (đầu lọc thuốc lá điếu); 04 bìch nylon màu trắng nắp kẹp viền đỏ, đã qua sử dụng.

- Tại vị trí dưới mặt bàn cạnh H đang ngồi: 01 bìch nylon màu trắng nắp kẹp viền đỏ, bên trong chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy), niêm phong trong phong bì ký hiệu "A4"; 01 đoạn ống nhựa màu trắng đã qua sử dụng.

- Tại vị trí dưới mặt bàn cạnh T đang ngồi: 02 mảnh viên nén màu hồng (tất cả đều khai là ma túy). Bỏ 02 mảnh viên nén màu hồng vào bìch nylon màu trắng nắp kẹp viền đỏ rồi niêm phong trong phong bì ký hiệu "A5".

Tất cả phong bì niêm phong đều đóng dấu của Công an Phường 6, có các chữ ký ghi họ tên Điều tra viên Nguyễn Minh Dương, người chứng kiến ông Đặng Thái H và 04 người bị bắt Nguyễn Đức Th, Ngô Quyện T, Đỗ Minh H, Nguyễn Hoàng Đ.

Kết luận giám định số: 817/KL-KTHS ngày 31/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 01 bìch nylon màu trắng nắp kẹp viền trắng, niêm phong trong phong bì ký hiệu "A1" nêu trên gửi giám định, là ma túy Ketamine khối lượng 0,221gam; 01 mảnh viên nén màu hồng chứa trong bìch nylon màu trắng nắp kẹp viền đỏ, niêm phong trong phong bì ký hiệu "A2" nêu trên gửi giám định, là ma túy MDMA khối lượng 0,168gam; tinh thể rắn chứa trong 01 bìch nylon màu trắng nắp kẹp viền đỏ, niêm phong trong phong bì ký hiệu "A3" nêu trên gửi giám định, là ma túy Ketamine khối lượng 0,448 gam; tinh thể rắn chứa trong 01 bìch nylon màu trắng nắp kẹp viền đỏ, niêm phong trong phong bì ký hiệu "A4" nêu trên gửi giám định, là ma túy Ketamine khối lượng 0,378gam; 02 mảnh viên nén màu hồng chứa trong 01 bìch nylon màu trắng nắp kẹp viền đỏ, niêm phong trong

phong bì ký hiệu "A5" nêu trên gửi giám định, là ma túy MDMA khối lượng 0,288gam.

\* Như vậy: Tổng khối lượng chất ma túy Ketamine:  $0,448g + 0,378g = 0,826gam = 4,13\%$ ; tổng khối lượng chất ma túy MDMA:  $0,168g + 0,288g = 0,456gam = 9,12\%$ ; tổng khối lượng 02 chất ma túy là 1,282gam, tổng phần trăm 02 chất ma túy là 13,25%.

Khối lượng chất ma túy Ketamine của Nguyễn Hoàng Đ tàng trữ riêng trong túi quần là 0,221gam = 1,1%.

Phiếu trả lời kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm xá Công an tỉnh Đồng Tháp ngày 28/8/2020, kết luận: Hậu, Thiện, Đạt, T đều nghiện ma túy, loại Methamphetamine và thuốc lắc.

Tại cáo trạng số 58/CT-VKSTPCL, ngày 16/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo như trên. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Minh H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; các bị cáo Nguyễn Hoàng Đ, Nguyễn Đức Th và Ngô Quyên T, mỗi bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về vật chứng đề nghị tuyên như cáo trạng đã nêu.

Các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Lời bào chữa của Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng Đ: Thống nhất với Kiểm sát viên về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét những tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội trong hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm, phạm tội chưa gây thiệt hại, bị cáo Đ tuổi còn trẻ dễ bị lôi kéo, bị cáo Đ phạm tội với vai trò thấp nhất, theo quy định tại điểm g, h, t, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, thì bị cáo Đ nhờ H mua ma túy hộ nên chỉ chịu một phần ma túy của bị cáo Đ. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đ dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Hành vi của các bị cáo bị truy tố: Các bị cáo H, Đ, Th và T đều nghiện

ma túy nên cả 04 cùng thống nhất hùn tiền lại với nhau mua ma túy sử dụng chung, nên ngày 28/8/2020, Hậu mua ma túy đem đến Phòng 22 Karaoke "King" thuộc tổ 51, khóm 5, Phường 6, thành phố Cao Lãnh, để cùng nhau sử dụng. Đến 13 giờ ngày 28/8/2020, thì bị lực lượng Công an tiến hành kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang 04 bị cáo cùng đang tàng trữ 0,456gam ma túy MDMA và 0,826gam ma túy Ketamine, tổng phần trăm 02 chất ma túy là 13,25%. Ngoài ra, bị cáo Đ còn tàng trữ riêng 0,221gam ma túy Ketamine, tổng phần trăm 02 chất ma túy của Đạt là 14,35%.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với vật chứng thu được, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng với quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định.

[3] Các bị cáo đều là người đã thành niên, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định, các bị cáo đã thực hiện hành vi cất dấu 0,456gam ma túy MDMA và 0,826gam ma túy Ketamine, tổng phần trăm 02 chất ma túy là 13,25%, ngoài ra Đ còn cất dấu riêng 0,221gam ma túy Ketamine. Hành vi của các bị cáo là cố ý xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận hành vi phạm tội của các bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo nhận thức rất rõ ma túy là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng rất lớn đến đời sống của mỗi con người, mỗi gia đình và toàn xã hội. Chỉ vì mục đích thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật, bất chấp H quả do hành vi của mình gây ra cho xã hội. Do đó cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt và răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự phân công, tổ chức thực hiện, nên các bị cáo đều chịu trách nhiệm hình sự như nhau. Tuy nhiên, bị cáo H là người đề xuất, rủ rê các bị cáo khác nên phải chịu mức hình phạt nặng hơn các bị cáo khác trong vụ án.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với người tên "Đồng" là người bán ma túy cho H, theo lời khai của H không rõ nhân thân và địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

**[4]** Xét lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Đ: Như đã phân tích trên, lời bào chữa của Luật sư là có căn cứ một phần đối với tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, năn năn hối cải.

Đối với đề nghị của Luật sư đề nghị các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo phạm tội trong hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo không thuộc trường hợp đặc biệt khó khăn và cũng không thuộc trường hợp tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm mà bị cáo đã được áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, năn năn hối cải. Đối với tình tiết phạm tội chưa gây thiệt hại, xét thấy các bị cáo phạm tội đã hoàn thành, không thể đánh giá chưa gây thiệt hại. Đối với lời bào chữa bị cáo Đ nhờ H mua ma túy hộ nên chỉ chịu một phần ma túy của bị cáo Đ, xét thấy các bị cáo hùn tiền mua ma túy sử dụng chứ không phải trường hợp nhờ mua hộ ma túy. Đối với việc Luật sư đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, xét thấy tình hình tội phạm về ma túy hiện nay đang có chiều hướng gia tăng, ảnh hưởng rất lớn đến đời sống xã hội, nếu cho bị cáo Đ được hưởng án treo sẽ ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội.

**[5]** Về hình phạt tiền: Các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, thời gian qua bị ảnh hưởng bởi tình hình dịch bệnh covid 19, nên không áp dụng phạt bổ sung.

**[6]** Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước công cụ sử dụng vào việc phạm tội gồm: 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng, được cuộn lại, bên ngoài quấn 03 đoạn giấy màu vàng (loại giấy dùng trong đầu lọc thuốc lá điếu), đã qua sử dụng;

Tịch thu tiêu hủy những vật cấm, sử dụng vào việc phạm tội không có giá trị, gồm: Phong bì chứa chất ma túy còn lại sau giám định, được niêm phong ký hiệu: 841/A1; 841/A2; 841/A3; 841/A4; 841/A5 cùng ngày 28/8/2020, tất cả đóng dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp, có các chữ ký ghi họ tên: Lê Minh V, Lê Thanh B, Võ Thành C, Nguyễn Đức Th, Ngô Quyên T, Đỗ Minh H, Nguyễn Hoàng Đ; 01 thẻ bằng nhựa, có ký tự "4G" đã qua sử dụng; 04 bịch nylon màu trắng, dạng nắp kẹp, có viền màu đỏ đã qua sử dụng; 01 đoạn ống nhựa màu trắng, đã qua sử dụng; 01 đĩa màu trắng bằng nhựa, đã qua sử dụng.

**[7]** Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và 58 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Minh H, Nguyễn Hoàng Đ, Nguyễn Đức Th và Ngô Quyện T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Minh H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Th 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

- Xử phạt bị cáo Ngô Quyện T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Đ 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

- Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước công cụ sử dụng vào việc phạm tội gồm: 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng, được cuộn lại, bên ngoài quấn 03 đoạn giấy màu vàng (loại giấy dùng trong đầu lọc thuốc lá điếu), đã qua sử dụng;

Tịch thu tiêu hủy những vật cấm, sử dụng vào việc phạm tội không có giá trị, gồm: Phong bì chứa chất ma túy còn lại sau giám định, được niêm phong ký hiệu: 841/A1; 841/A2; 841/A3; 841/A4; 841/A5 cùng ngày 28/8/2020, tất cả đóng dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp, có các chữ ký ghi họ tên: Lê Minh V, Lê Thanh B, Võ Thành C, Nguyễn Đức Th, Ngô Quyện T, Đỗ Minh H, Nguyễn Hoàng Đ; 01 thẻ bằng nhựa, có ký tự “4G” đã qua sử dụng; 04 bịch nylon màu trắng, dạng nắp kẹp, có viền màu đỏ đã qua sử dụng; 01 đoạn ống nhựa màu trắng, đã qua sử dụng; 01 đĩa màu trắng bằng nhựa, đã qua sử dụng.

Vật chứng nêu trên hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh tạm quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/6/2021.

- Về án phí: Các bị cáo H, Đ, Th và T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo đều có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND TPCL;
- Công an TPCL;
- Đường sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Tấn Hiếu**

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKSND TPCL;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Công an TPCL;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Tấn Hiếu**